TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **97**/2025/QĐST-DS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 930/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng",

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP H

Địa chỉ: Số 54A Nguyễn Chí T, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hoàng Gia Trung H, ông Trần Hữu T, ông Nguyễn Long S, bà Nguyễn Thị Trúc P.

Cùng địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà TNR, 180-192 Nguyễn Công T, Quận M (nay là phường S), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 1984;

Địa chỉ: A3/2 Ấp 1, xã L, huyện B (nay là xã B), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Hùng V.

Địa chỉ: A3/2 Ấp 1, xã L, huyện B (nay là xã B), Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Hùng V, sinh năm 1952 (chết năm 2024);

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Hùng V: Bà Từ Thị A, bà Nguyễn Thị Thùy V, ông Nguyễn Hùng V.

3.2. Bà Từ Thị A, sinh năm 1953;

3.3. Ông Nguyễn Hùng V, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: A3/2 Ấp 1, xã L, huyện B (nay là xã B), Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thùy V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP H toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 15/7/2025 là: 2.612.125.922 đồng. Trong đó: Hợp đồng cho vay số 01826/2022/HĐCV/RB/3129494 ngày 30/3/2022 có nợ gốc là 866.657.107 đồng, lãi trong hạn là 293.352.746 đồng, lãi quá hạn và phí là 50.961.474 đồng; Hợp đồng cho vay số 01827/2022/HĐCV/RB/3129494 ngày 30/3/2022 có nợ gốc là 433.333.336 đồng, lãi trong hạn là 146.677.992 đồng, lãi quá hạn và phí là 30.356.506 đồng; Hợp đồng cấp hạn

mức thấu chi số 01828/2022/HĐTC ngày 30/3/2022 có nợ gốc là 499.632.884, lãi trong hạn là 177.954.176 đồng, lãi quá hạn và phí là 113.199.701 đồng.

Phương thức thanh toán: Chậm nhất ngày 30/10/2025, bà Nguyễn Thị Thùy V phải trả ngay một lần số tiền là 2.612.125.922 (hai tỷ sáu trăm mười hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn chín trăm hai mươi hai) đồng. Trong đó, nợ gốc là 1.799.623.327 đồng, lãi tạm tính đến ngày 15/7/2025 là 812.502.595 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thùy V phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại theo Hợp đồng cho vay số 01826/2022/HĐCV/RB/3129494 ngày 30/3/2022, Hợp đồng cho vay số 01827/2022/HĐCV/RB/3129494 ngày 30/3/2022 và Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 01828/2022/HĐTC ngày 30/3/2022 kể từ ngày 16/7/2025 cho đến khi trả hết dứt nợ cho Ngân hàng TMCP H.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Thùy V thanh toán hết nợ và lãi theo các hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng TMCP H phải trả lại giấy tờ bản chính tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 143, tờ bản đồ số 4 (sơ đồ nền), A3/2 ấp 1, xã L, huyện Bình Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 70139291057, hồ sơ gốc số: 1565/2002 do Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/10/2002, đã cập nhật thay đổi vào năm 2003, 08/01/2007, 27/7/2009 và 31/3/2022.

Trường hợp đến hạn thanh toán mà bà Nguyễn Thị Thùy V không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ nghĩa vụ cho Ngân hàng TMCP H thì Ngân hàng TMCP H được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 143, tờ bản đồ số 4 (sơ đồ nền), A3/2 ấp 1, xã L, huyện Bình Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 70139291057, hồ sơ gốc số: 1565/2002 do Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/10/2002, đã cập nhật thay đổi vào năm 2003, 08/01/2007, 27/7/2009 và 31/3/2022, theo Hợp đồng thế chấp số: 004558 ngày 30/3/2022, số công chứng: 004558, quyển số 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng Sài Gòn công chứng ngày 30/3/2022 để thu hồi nợ. Nếu sau khi phát mãi tài sản thế chấp mà không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì bà Nguyễn Thị Thùy V tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP H cho đến khi hết nợ.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 5.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Thùy V có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng TMCP H.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy V tự nguyện chịu án phí là 42.121.259 đồng. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng TMCP H đã nộp là 38.078.201 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051194 ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành

án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Gia Nam